

# Áp dụng tiếp cận dựa vào nhiệm vụ trong việc giảng dạy tiếng Anh

Nguyễn Đình Như Hà<sup>1</sup>, Nguyễn Lộc<sup>2</sup>,  
Trần Tuyến<sup>3</sup>

<sup>1</sup> Email: handn.ncs@hcmute.edu.vn

<sup>2</sup> Email: dr.nguyenloc@gmail.com

<sup>3</sup> Email: ttuyenqp@gmail.com

Viện Sư phạm Kỹ thuật, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật  
Thành phố Hồ Chí Minh  
484 Lê Văn Việt, Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức,  
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**TÓM TẮT:** Việc giảng dạy tiếng Anh có nhiều cách tiếp cận và phương pháp dạy khác nhau. Trong đó, phương pháp tiếp cận dựa vào nhiệm vụ đã và đang thu hút rất nhiều sự quan tâm từ các nhà giáo dục. Bài viết giới thiệu khái quát về tiếp cận dựa vào nhiệm vụ trong việc giảng dạy tiếng Anh ở bậc Đại học, Cao đẳng. Hai phần đầu tiên của bài viết trình bày cơ sở lý luận về tiếp cận dựa vào nhiệm vụ và mô hình nghiên cứu áp dụng tiếp cận dựa vào nhiệm vụ của Gorp và Bogaert (2006). Phần tiếp theo trình bày những bước cụ thể trong mô hình để triển khai một bài dạy kỹ năng nói tiếng Anh với một nhiệm vụ học tập được lựa chọn từ phần cơ sở lý luận. Bên cạnh đó, một số đề xuất cho các nhà quản lý giáo dục, đội ngũ giáo viên giảng dạy tiếng Anh và hướng nghiên cứu tiếp theo về tiếp cận dựa vào nhiệm vụ trong việc giảng dạy tiếng Anh được trình bày trong phần kết luận.

**TỪ KHÓA:** Dạy tiếng Anh, nhiệm vụ học tập, tiếp cận dựa vào nhiệm vụ, mô hình tiếp cận dựa vào nhiệm vụ.

→ Nhận bài 13/7/2021 → Nhận bài đã chỉnh sửa 20/8/2021 → Duyệt đăng 25/11/2021.

## 1. Đặt vấn đề

Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc Điều chỉnh Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025 đã chỉ rõ: “Tạo bước đột phá về chất lượng dạy và học ngoại ngữ cho các cấp học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tiên tiến trong học và dạy ngoại ngữ; tạo môi trường học tập ngoại ngữ trong nhà trường, gia đình và xã hội để mọi người cùng học ngoại ngữ, ...”. Quyết định cũng đã xác định rõ mục tiêu chung của Đề án Ngoại ngữ quốc gia 2017 - 2025, cụ thể là: “Đổi mới việc dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân; tiếp tục triển khai chương trình dạy và học ngoại ngữ ở các cấp; nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu học tập và làm việc; tăng cường năng lực ngoại ngữ cho nguồn nhân lực trong thời kỳ hội nhập, góp phần vào xây dựng và phát triển đất nước, ...”.

Có thể thấy rằng, ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh đóng vai trò không thể thiếu trong sự phát triển đất nước và hội nhập kinh tế thế giới. Người học cần phải đáp ứng được những yêu cầu về năng lực sử dụng tiếng Anh để thích ứng với những phát triển vượt bậc trong mọi vấn đề của đời sống xã hội. Tuy nhiên, người học ở các cấp học vẫn còn nhiều hạn chế trong việc sử dụng tiếng Anh trong cuộc sống hàng ngày. Để cải thiện vấn đề này, đội ngũ giáo viên luôn đa dạng hóa các phương pháp giảng dạy tiếng Anh từ lối dạy

truyền thống đến hiện đại nhằm mục đích phát triển năng lực ngoại ngữ của người học. Đặc biệt là, môi trường giáo dục đại học, các giảng viên luôn nỗ lực trong việc tìm kiếm các phương pháp giảng dạy phù hợp để người học dễ dàng thích ứng với công việc và cuộc sống sau khi tốt nghiệp. Trong các phương pháp giảng dạy tích cực, phương pháp tiếp cận dựa vào nhiệm vụ (task-based approach) đóng một vai trò quan trọng để hình thành năng lực tiếng Anh của người học ở bậc Đại học. Với phương pháp tiếp cận dựa vào nhiệm vụ trong việc dạy tiếng Anh, người học sẽ dễ dàng thích nghi với việc học tiếng Anh và sử dụng lưu loát trong mọi vấn đề của cuộc sống. Về bản chất, tiếp cận dựa vào nhiệm vụ không chỉ giúp người học thỏa mãn nhu cầu tìm hiểu về ngôn ngữ mà còn giúp họ phát triển nhanh chóng vốn ngoại ngữ để giải quyết các nhu cầu cụ thể trong học tập và cuộc sống. Bên cạnh đó, với sự đòi hỏi của các chương trình học bậc Đại học, người học phải phát huy tốt năng lực ngoại ngữ để theo kịp các môn chuyên ngành. Chính vì thế, tiếp cận dựa vào nhiệm vụ có thể thỏa mãn nhu cầu của người học khi hầu hết các bài giảng được xây dựng theo hướng nhiệm vụ hóa vừa giúp người học nắm vững về vốn từ vựng vừa xử lý tốt mọi vấn đề bằng tiếng Anh. Vì vậy, tác giả nghiên cứu tiếp cận dựa vào nhiệm vụ trong việc dạy tiếng Anh để giúp người học ở bậc Đại học nâng cao năng lực ngoại ngữ của bản thân. Bên cạnh đó, tác giả cũng mong muốn

xây dựng một mô hình các nhiệm vụ cụ thể để giúp người học đạt được năng lực ngoại ngữ mong muốn.

Tiếp cận dựa vào nhiệm vụ là một phương pháp giảng dạy ngoại ngữ đã được sử dụng từ những năm 1980. Prabhu (1987) được xem như người tiên phong đầu tiên ứng dụng phương pháp giảng dạy này vào các lớp học [1]. Nó được nhiều nhà ngôn ngữ học ứng dụng và giáo viên ngoại ngữ nhìn nhận, đánh giá tích hiệu quả trong việc giảng dạy tiếng Anh. Bên cạnh đó, phương pháp này đã thu hút được sự quan tâm lớn của các nhà nghiên cứu và nhà biên soạn chương trình học ngoại ngữ bởi lẽ sự tối ưu của nó đối với việc giảng dạy tiếng Anh và đặc biệt là giao tiếp tiếng Anh [2]. Từ giữa những năm 1980, phương pháp này được sử dụng rộng rãi với hoạt động chính là tổ chức giảng dạy và học tập ngoại ngữ theo cách thức giao các nhiệm vụ học tập cho người học.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Quan niệm về tiếp cận và tiếp cận dựa vào nhiệm vụ

#### 2.1.1. Tiếp cận

Tiếp cận là một học thuyết về việc học ngôn ngữ hay đó là sự tổng hợp các triết lý về cách thức học tập. Về bản chất, tiếp cận bao quát các vấn đề về phương pháp và kỹ thuật dạy học. Tiếp cận đề cập các kỹ thuật giảng dạy cần thiết của người giáo viên trong hoạt động dạy học. Bên cạnh đó, tiếp cận còn mô tả những cách thức khác nhau mà người học sử dụng để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Theo Anthony (1963), tiếp cận là một tập hợp các giả định liên quan đến bản chất dạy và học ngôn ngữ [3]. Tiếp cận được xem như là tiền đề của hoạt động dạy và học. Ngoài ra, nó mô tả bản chất của vấn đề và nội dung học tập mà giáo viên sẽ giảng dạy.

Richard và Rodgers (1986) tiếp cận đề cập đến các giả định về việc ngôn ngữ là gì và như thế nào để học một ngôn ngữ [4]. Hiểu theo một cách khác, tiếp cận mô tả bản chất của ngôn ngữ, cách thức học một ngôn ngữ và các điều kiện cần thiết để khuyến khích việc học ngôn ngữ. Gill và Kusum (2017) cho rằng, tiếp cận là cách nhìn nhận các vấn đề hay nói cách khác là một loạt các ý tưởng được đưa ra để giải quyết một vấn đề cụ thể nào đó [5]. Đó là quan điểm triết lý của cá nhân về dạy học. Tiếp cận bao gồm các phương pháp dạy học khác nhau. Tiếp cận thể hiện cách chúng ta giảng dạy như thế nào.

Như vậy, tiếp cận là sự tổng hợp các quan niệm đa dạng về việc học và cách thức giảng dạy. Mỗi vấn đề trong hoạt động dạy học đều có một hướng tiếp cận khác nhau theo cách nhìn nhận của cá nhân tham gia vào quá trình này.

#### 2.1.2. Tiếp cận dựa vào nhiệm vụ

Theo Branden (2006), tiếp cận dựa vào nhiệm vụ là phương pháp giảng dạy ngôn ngữ mà ở đó người học được giao các nhiệm vụ cụ thể để sử dụng tốt ngôn ngữ cho hoạt động thường ngày [6]. Theo tác giả Branden, cụm từ “tiếp cận” trong tiếp cận dựa vào nhiệm vụ là cách tiếp cận một vấn đề hay nói cách khác nó chỉ đến từng bước cụ thể trong việc giải quyết các vấn đề phát sinh ngẫu nhiên.

Tác giả Dave và Willis (2007) khẳng định rằng, tiếp cận dựa vào nhiệm vụ là một giải pháp phù hợp cho các giáo viên dạy ngôn ngữ [7]. Đối với phương pháp giảng dạy này, giáo viên không chủ động quyết định trước nội dung ngôn ngữ sẽ được giảng dạy. Các bài học được hoàn thành sau khi các nhiệm vụ học tập được giải quyết và nội dung ngôn ngữ được quyết định bởi người học trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ.

Một số nhà nghiên cứu ngôn ngữ [8], [9] đồng ý rằng, việc giảng dạy ngôn ngữ trên tiếp cận dựa vào nhiệm vụ được xem như là học thuyết kiến tạo. Theo quan điểm học thuyết kiến tạo, mỗi cá nhân người học là trung tâm chính của quá trình dạy học và chủ động xây dựng kiến thức của mình dựa trên những kinh nghiệm và trải nghiệm của bản thân. Mặc dù có nhiều cách tiếp cận và định nghĩa khác nhau về nhiệm vụ nhưng điểm chung của các khái niệm đều chú trọng việc khẳng định nhiệm vụ học tập phải là một hoạt động cụ thể nhằm giúp người học phát huy được những năng lực và sở trường ngôn ngữ của người học.

### 2.2. Các loại nhiệm vụ trong học tập

Trong tiếp cận dựa vào nhiệm vụ, việc xác định đúng các nhiệm vụ học tập sẽ giúp người học phát huy tốt năng lực ngôn ngữ để từ đó sử dụng vào hoạt động đời sống hiệu quả. Trong bài viết này, tác giả chỉ ra một số nhiệm vụ học tập được sử dụng trong việc giảng dạy tiếng Anh.

#### 2.2.1. Nhiệm vụ liệt kê (listing task)

Nhiệm vụ học tập này liên quan đến quá trình động não và tìm kiếm thông tin của người học. Các kết quả việc tìm kiếm có thể biểu hiện dưới mô hình bản đồ tư duy nhằm mục đích tìm hướng giải quyết vấn đề cụ thể và rõ ràng nhất. Quá trình động não là bước đầu tiên của việc liệt kê thông tin, trong quá trình này, người học sẽ dựa vào kiến thức cá nhân và những trải nghiệm của bản thân. Quá trình tìm kiếm thông tin là bước tiếp theo, người học đi tìm kiếm các dữ liệu thông tin cụ thể và xác thực như thông tin về các từ vựng đã học, dữ liệu về nơi chốn, tính chất của các vật dụng hay những kỹ năng cụ thể nào đó.

**2.2.2. Nhiệm vụ sắp xếp và phân loại (ordering and sorting task)**

Nhiệm vụ này liên quan đến bốn quy trình chính: Sắp xếp theo trình tự, xếp hạng, phân nhóm và phân loại các dạng thông tin. Mỗi bước trong một quy trình đều gắn liền với nhiệm vụ học tập xác định. Bước 1: Người học sẽ được giao thực hiện việc sắp xếp các hoạt động và sự kiện theo một thứ tự logic hoặc trình tự về thời gian. Bước 2: Dựa vào các tiêu chí cụ thể để xếp hạng các dữ liệu và thông tin theo bước 1. Bước 3: Phân nhóm các dữ liệu thông tin theo trình tự nhất định. Bước 4: Phân loại thông tin dựa vào việc đánh giá tiêu chí từng thông tin cụ thể

**2.2.3. Nhiệm vụ so sánh (comparing task)**

Nhiệm vụ so sánh liên quan đến việc xác định các điểm tương đồng hoặc khác biệt giữa các nhóm. Điểm tích cực của nhiệm vụ so sánh là người học phải tư duy và đào sâu các thông tin để tìm ra các thông tin phân loại các sự vật và hiện tượng. Từ đó, người học sẽ biết đánh giá sâu về các vấn đề trong việc học tiếng Anh hơn. Điển hình của hoạt động này như việc người học so sánh sự khác biệt giữa thành thị và nông thôn, lao động chân tay và trí óc, sự khác biệt các loại thư tín dụng trong kinh doanh...

**2.2.4. Nhiệm vụ giải quyết vấn đề (problem solving task)**

Trong thực tế, người học phải thường xuyên giải quyết các vấn đề trong cuộc sống hàng ngày cũng như công việc và các vấn đề học tập. Các vấn đề luôn cần phải được giải quyết dựa trên một quy trình rõ ràng. Điều này giúp người học giải quyết vấn đề một cách nhanh chóng và hiệu quả nhất. Việc giao các nhiệm vụ học tập liên quan đến những vấn đề như cách đưa ra quyết định khi tán thành một công việc hay một quyết định, giải quyết sự xung đột trong một mối quan hệ, cách để mở đầu một cuộc nói chuyện với người lạ, cách để thuyết phục người khác chấp nhận một lời khuyên hay một lời đề nghị... Những nhiệm vụ này không những cung cấp cho người học vốn từ vựng sâu sắc mà còn giúp xây dựng một mô hình giải quyết mọi vấn đề phát sinh một cách dễ dàng hơn.

**2.2.5. Nhiệm vụ mang tính sáng tạo (creative task)**

Nhiệm vụ mang tính sáng tạo là sự kết hợp đa dạng của các nhiệm vụ liệt kê, sắp xếp và phân loại, so sánh và giải quyết vấn đề. Đối với người học, nhiệm vụ sáng tạo còn đòi hỏi đến các kỹ năng làm việc đội nhóm và tập thể. Các kết quả đạt được từ hoạt động sáng tạo luôn được xem xét bởi nhiều yếu tố như giá trị cho cộng đồng, sự kết hợp tích cực của các thành viên, tính thiết yếu cho các hoạt động học tập...

**2.2.6. Nhiệm vụ đưa ra quyết định (decision-making task)**

Trong loại nhiệm vụ này, người học được yêu cầu để giải quyết một vấn đề với nhiều hướng giải quyết khác nhau. Người học phải đánh giá tính khách quan của từng hướng giải quyết và lựa chọn giải pháp phù hợp nhất thông qua thảo luận nhóm. Từ việc tổ chức các loại nhiệm vụ đưa ra quyết định cho môn học, người học sẽ hình thành được khả năng nhìn nhận vấn đề và lựa chọn giải pháp phù hợp cho các vấn đề gặp phải trong cuộc sống hàng ngày.

**2.2.7. Nhiệm vụ trao đổi quan điểm (opinion exchange task)**

Đây là một dạng nhiệm vụ của làm việc đội nhóm. Tuy nhiên, người học sẽ có nhiều cơ hội để trao đổi và phản biện quan điểm cá nhân nhiều hơn. Từ đó, kích thích được tính độc lập của cá nhân dựa trên quy chuẩn của cộng đồng. Đối với loại nhiệm vụ này, người học không cần thiết phải đi đến quan điểm thống nhất. Những quan điểm được trao đổi nhằm phục vụ cho một vấn đề nào đó theo hướng tích cực nhất.

Nhìn chung, có đa dạng các loại nhiệm vụ học tập khác nhau. Tuy nhiên, nhiệm vụ phải là một quá trình phối hợp các kỹ năng và kỹ xảo cần thiết để giúp người học tiếp cận những kiến thức mới và hình thành các thói quen trong việc học cũng như cuộc sống hàng ngày. Hơn thế nữa, để hình thành tính tự nhiên và lưu loát trong việc sử dụng tiếng Anh, đối với việc giảng dạy theo tiếp cận dựa vào nhiệm vụ đòi hỏi người giáo viên phải luôn chuẩn bị tốt các khâu từ việc chuẩn bị, thực hiện và đánh giá kết quả đạt được từ các nhiệm vụ giao cho người học.

**2.3. Mô hình nghiên cứu về tiếp cận dựa vào nhiệm vụ**

Các quan điểm về phương pháp giảng dạy tiếp cận dựa vào nhiệm vụ dựa trên thuyết kiến tạo học tập và phương pháp giảng dạy ngôn ngữ giao tiếp. Nội dung cơ bản của phương pháp giảng dạy này chỉ ra rằng, việc học ngôn ngữ là một quá trình thúc đẩy giao tiếp và tương tác với xã hội, không phải là quá trình tạo ra sản phẩm bằng cách thực hành ngôn ngữ. Bên cạnh đó, người học sẽ tìm hiểu được mục tiêu ngôn ngữ hiệu quả hơn nhờ vào việc tiếp xúc một cách tự nhiên với nhiệm vụ học tập có ý nghĩa. Một số nhà ngôn ngữ học đã xây dựng các mô hình áp dụng tiếp cận dựa vào nhiệm vụ như *Gorp* và *Bogaert* (2006). Hai tác giả đã minh họa một mối liên kết giữa các giai đoạn trong việc thực hiện một nhiệm vụ học tập. Trong các giai đoạn của việc thực hiện nhiệm vụ, giáo viên cần phải thực hiện tốt các bước cụ thể như sau (xem Hình 1):

**a. Giới thiệu nhiệm vụ**

Giai đoạn này có 3 chức năng cơ bản đó là: 1/ Kích lệ người học tham gia vào việc thực hiện các nhiệm vụ học tập tại lớp học; 2/ Chuẩn bị cho người học những



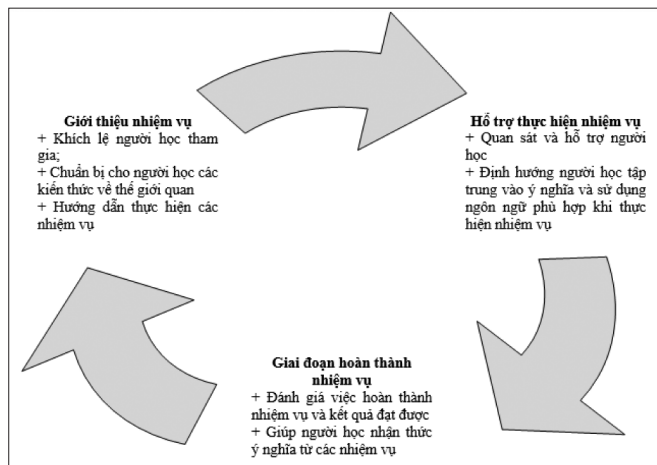
kiến thức về thể giới quan thông qua hoạt động thảo luận và giả lập các tình huống hoặc kết quả từ các nhiệm vụ; 3/ Cung cấp những hướng dẫn cần thiết về việc thực hiện nhiệm vụ cũng như cho người học hiểu được mục đích chính của nhiệm vụ được giao.

**b. Hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ**

Giai đoạn này liên quan đến các công việc cụ thể sau: Chủ động quan sát việc thực hiện nhiệm vụ của người học; Hỗ trợ khi cần thiết và giúp người học hiểu được ý nghĩa của việc thực hiện nhiệm vụ cũng như ngôn ngữ sử dụng khi thực hiện nhiệm vụ.

**c. Giai đoạn hoàn thành nhiệm vụ**

Giai đoạn này liên quan đến các công việc: Đánh giá kết quả đạt được của nhiệm vụ được giao và quy trình thực hiện nhiệm vụ; Giúp người học nhận thức rõ ràng vai trò và ý nghĩa của việc thực hiện các nhiệm vụ học tập (xem Hình 1).



Hình 1: Mô hình tiếp cận dựa vào nhiệm vụ (Gorp và Bogaert, 2006)

**2.4. Áp dụng tiếp cận dựa vào nhiệm vụ trong hoạt động dạy “Nói” tại lớp học**

Từ việc tận dụng mô hình áp dụng tiếp cận dựa vào nhiệm vụ của 2 tác giả Gorp và Bogaert, giáo viên và người học có thể giải quyết các nhiệm vụ học tập dễ dàng và hiệu quả. Trong bài viết này, tác giả sử dụng các bước trong mô hình để giải quyết một nhiệm vụ so sánh với chủ đề “Phân biệt các loại thư tín dụng trong kinh doanh” trong học phần tiếng Anh thuộc chương trình liên kết quốc tế ở bậc Đại học. Các bước tiến hành được trình bày rõ theo từng công việc cụ thể và được thực hiện trong 60 phút tại lớp học như sau:

**a. Giới thiệu nhiệm vụ**

- *Chiếu các hình ảnh* minh họa về các loại thư tín dụng trong kinh doanh nhằm thu hút sự chú ý và quan tâm của người học.

- Giới thiệu tổng quan về các loại thư tín dụng được trình chiếu.

- Yêu cầu sinh viên chọn nhóm hoạt động với 4 thành

viên để so sánh các loại thư tín dụng trong thời gian quy định.

- Yêu cầu sinh viên giới thiệu về chức năng, vai trò của người bán và người mua khi sử dụng các loại thư tín dụng và ưu điểm của từng loại thư tín dụng trên khổ giấy A0.

**b. Hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ**

- Yêu cầu các nhóm sử dụng ngôn ngữ mục tiêu (tiếng Anh) để diễn đạt các ý tưởng.

- Hỗ trợ người học tập trung vào các loại thư tín dụng thông thường (giảng viên có thể giới hạn cho người học về các loại hình kinh doanh hoặc nhận biết đối tượng mở thư tín dụng ...).

- Giảng viên có thể hỗ trợ người học về ngôn ngữ mục tiêu khi diễn đạt ý tưởng.

**c. Giai đoạn hoàn thành nhiệm vụ**

- Giảng viên yêu cầu các nhóm trình bày nội dung vừa tìm hiểu lên bảng và mời một số nhóm để trình bày.

- Giảng viên mời một số thành viên của lớp học nhận xét và góp ý những nội dung của các nhóm.

- Giảng viên nhận xét nội dung và góp ý cho các nhóm (giảng viên lưu ý những lỗi về ngôn ngữ mục tiêu, cách tìm hiểu thông tin của chủ đề bài học).

- Giảng viên tổng hợp và trình bày lại những nội dung chính của chủ đề.

Từ các bước của nhiệm vụ học tập được đề cập bên trên, có thể thấy rằng, mô hình của Gorp và Bogaert có thể khai thác tốt việc sử dụng ngôn ngữ mục tiêu để giải quyết một nhiệm vụ học tập và bên cạnh đó thúc đẩy hoạt động đội nhóm trong giờ học tiếng Anh dễ dàng hơn. Với sự đa dạng của các nhiệm vụ học tập, giảng viên có thể tận dụng mô hình nghiên cứu này để xây dựng các bài học sống động hơn nhưng vẫn đảm bảo được nội dung chính của các bài học.

**3. Kết luận**

Việc giảng dạy tiếng Anh trong bối cảnh hiện nay thật sự rất cần thiết khi sự hội nhập kinh tế khu vực và thế giới ngày càng gia tăng. Việc đảm bảo cho người học những kỹ năng phản xạ trong giao tiếp hay giải quyết các vấn đề phát sinh trong công việc bằng tiếng Anh cần phải được quan tâm nhiều hơn. Để tạo ra những giờ học hiệu quả, các giảng viên cần tìm hiểu và mạnh dạn áp dụng các phương pháp dạy học tiên tiến; một trong số này là tiếp cận dựa vào nhiệm vụ.

Bản chất của tiếp cận dựa vào nhiệm vụ là giúp người học giải quyết tốt các nhiệm vụ học tập. Nhờ đó, người học sẽ sớm xây dựng các cách giải quyết vấn đề trong công việc một cách dễ dàng hơn. Vì vậy, việc xác định và xây dựng những nhiệm vụ học tập mang tính sư phạm sẽ giúp tạo ra một cộng đồng học tập trong lớp học, nơi mà có sự tương tác tích cực giữa các thành viên lớp học và giảng viên. Ngoài ra, những nhà quản lý

giáo dục cần phải xây dựng mô hình lớp học chuẩn hóa với số lượng người học phù hợp và điều kiện kỹ thuật tốt nhằm phục vụ cho việc triển khai tiếp cận dựa vào nhiệm vụ trong việc dạy tiếng Anh. Bên cạnh đó, đội ngũ giáo viên cần phải tự trang bị các kiến thức bổ ích và xây dựng đa dạng các nhiệm vụ học tập tiếng Anh

để giúp người học dễ dàng thích ứng với phương pháp giảng dạy cũng như kiến toàn năng lực tiếng Anh của bản thân. Hướng nghiên cứu tiếp theo có thể là việc biên soạn các tài liệu và nhiệm vụ học tập để hỗ trợ cho việc áp dụng tiếp cận dựa vào nhiệm vụ trong việc giảng dạy tiếng Anh.

## Tài liệu tham khảo

- [1] Prabhu, N. S., (1987), *Second Language Pedagogy*, Oxford University Press.
- [2] Breen, M. P., (1987), *Learner Contribution to Task Design*, Prentice Hall.
- [3] Anthony, E. M., (1963), *Approach, Method and Technique*, English Language Teaching, 17(2), p.63- 67.
- [4] Richards, J. C., & Rodgers, T. S., (2014), *Approaches and Methods in Language Teaching*, Cambridge University Press.
- [5] Gill, A., & Kusum, (2017), *Teaching Approaches, Methods and Strategy*, Scholar Research Journal for Interdisciplinary Studies, 4(36), p.6692-6697.
- [6] Branden, K. V. D., (2006), *Task-based Language Education*, Cambridge University Press.
- [7] Dave, W. & Willis, J., (2007), *Doing Task-bases Teaching*, Oxford University Press.
- [8] Nunan, D., (2004), *Designing Tasks for the Communicative Classroom*, Cambridge University Press.
- [9] Ellis, R., (2003), *Task-based Language Learning and Teaching*, Oxford University Press.

## APPLYING TASK-BASED APPROACH TO ENGLISH TEACHING

Nguyen Dinh Nhu Ha<sup>1</sup>, Nguyen Loc<sup>2</sup>,  
Tran Tuyen<sup>3</sup>

<sup>1</sup> Email: handn.ncs@hcmute.edu.vn

<sup>2</sup> Email: dr.nguyenloc@gmail.com

<sup>3</sup> Email: ttuyenqp@gmail.com

Institute of Technical Education,  
Ho Chi Minh City University of Technology and Education  
484 Le Van Viet, Tang Nhon Phu A,  
Thu Duc city, Ho Chi Minh City, Vietnam

**ABSTRACT:** *There are many approaches and methodologies related to teaching English in practice. In particular, task-based approach (TBA) has been paid much attention by educators. This paper is aimed to provide an overview of TBA to English language teaching at university. The first two parts present the theoretical basis of TBA and model of Gorp and Bogaert (2006). The next part of this paper introduces specific steps which are adopted from the model to implement an English speaking lesson with one selected task from the theoretical basis. Besides that, some suggestions for further research of applying TBA in teaching English are presented in the conclusion.*

**KEYWORDS:** Teaching English, learning tasks, task-based approach, model of task-based approach.